ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II  
NĂM HỌC: *2019 – 2020*

MÔN: NGỮ VĂN – Lớp 12

*(Dành cho cả 2 ban, cơ bản A và cơ bản D)*

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. Phần Đọc hiểu văn bản

*1. Văn bản:* Văn bản nhật dụng

*2. Nội dung trọng tâm:*

- Các yếu tố nội dung của văn bản: đề tài, chủ đề/thông tin chính, đặc điểm của hình tượng/nội dung cụ thể, cảm hứng chủ đạo của văn bản, cảm xúc/tình cảm/tư tưởng/quan điểm của tác giả…

- Các yếu tố hình thức của văn bản: phương thức biểu đạt, phong cách ngôn ngữ, bố cục/cấu trúc của văn bản, cách sử dụng ngôn ngữ, cách liên kết văn bản…

II. Phần Làm văn

*1. Nghị luận xã hội*

- Kĩ năng viết đoạn văn nghị luận xã hội, khoảng 200 chữ.

- Nội dung: nghị luận về một tư tưởng/đạo lí hoặc nghị luận về một hiện tượng đời sống (đặt ra trong văn bản đọc hiểu).

*2. Nghị luận văn học*

- Kĩ năng viết bài văn nghị luận văn học.

- Nội dung: nghị luận về một văn bản văn xuôi.

- Phạm vi ôn tập: 02 văn bản trong sách *Ngữ văn 12*, Tập hai: *Vợ nhặt* (Kim Lân), *Chiếc thuyền ngoài xa* (Nguyễn Minh Châu)

B. THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 phút

C. CẤU TRÚC ĐỀ: Gồm 02 phần

Phần I. Đọc hiểu ( 3,0 điểm)

- Ngữ liệu: 01 văn bản nhật dụng.

- Câu hỏi: 4 câu hỏi, thuộc các mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao.

Phần II: Làm văn ( 7,0 điểm)

*Câu 1 (2,0 điểm):* Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về một vấn đề xã hội đặt ra trong văn bản đọc hiểu (thuộc một trong hai dạng: nghị luận về một tư tưởng/đạo lí hoặc nghị luận về một hiện tượng đời sống)

*Câu 2 (5,0 điểm):*

Đề có thể vào một trong các dạng sau:

-Nghị luận về một/ một vài chi tiết trong một vản bản.

-Nghị luận về một nhân vật văn học.

-Nghị luận về một vấn đề thuộc nội dung hoặc nghệ thuật.

D. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chủ đề | | Mức độ | | | | Tổng số |
| Phần | | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| I.Đọc hiểu văn bản  (01 đoạn văn bản nhật dụng có độ dài 250-350 chữ có chủ đề gần gũi với HS) | | - Nêu phong cách ngôn ngữ/ phương thức biểu đạt chính/câu chủ đề của văn bản.  Hoặc:  - Tìm/ chỉ ra vị trí của thông tin chính/nổi bật *hoặc* cách thức tổ chức/trình bày thông tin chính/nổi bật trong văn bản. | - Khái quát chủ đề/ nội dung chính/ vấn đề chính mà văn bản đề cập.  Hoặc:  - Làm rõ đặc trưng phong cách ngôn ngữ của văn bản.  Hoặc:  - Làm rõ nghĩa của các từ *hoặc* cụm từ *hoặc* câu trong văn bản.  Hoặc:  - Lí giải/suy luận về thông tin chính/nổi bật nêu trong văn bản *hoặc* cách thức trình bày của văn bản.  Hoặc:  - Lí giải quan điểm/tư tưởng của tác giả. | - Nhận xét/ đánh giá về một yếu tố hình thức hoặc nội dung của văn bản.  Hoặc:  - Bày tỏ sự đồng tình hoặc phản đối với một ý kiến được nêu ra trong văn bản. | - Vận dụng những hiểu biết từ văn bản để nêu suy nghĩ/bàn luận/giải quyết một vấn đề/ tình huống thực tiễn.  **Hoặc:**  - Từ văn bản, rút ra bài học/ giá trị sống cho bản thân và những người xung quanh. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | | 1  0,5  5% | 1  0,75  7,5% | 1  0,75  7,5% | 1  1,0  10% | 4  3,0  30% |
| II.Làm văn | *Nghị luận xã hội* |  |  | Viết 01 đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về một vấn đề tư tưởng/đạo lí hoặc hiện tượng đời sống đặt ra trong văn bản ở phần đọc hiểu. | |  |
| *Nghị luận văn học* |  |  | Viết 01 bài văn nghị luận văn học để giải quyết yêu cầu của đề bài. | |  |
| Số điểm  Tỉ lệ | |  |  | 6,25  62,5% | 0,75  7,5% | 7,0  70% |
| Tổng chung:  Số điểm  Tỉ lệ | | 0,5  5% | 0,75  7,5% | 7,0  70% | 1,75  17,5% | 10,0  100% |